TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 223/2023/QĐST-DS	*Cao Lãnh, ngày 21 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 935/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty TNHH S**;

Địa chỉ: số 128, Nguyễn D, phường Bến T, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **P** - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông P là ông Võ Minh X, sinh năm 1987 - Chức vụ Quản lý khu vực; Địa chỉ: Số 215 Hùng V, khóm 4, thị trấn Mỹ A, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của ông Võ Minh X là bà Trần Thanh L, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 215 Hùng V, khóm 4, thị trấn Mỹ A, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 16/02/2023)

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1997;

Địa chỉ: tổ 31, Ấp 1, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH S số tiền 11.977.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 12/12/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 1,65%/tháng.

Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của

Công ty TNHH S, nếu ông Nguyễn Văn T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Công ty TNHH S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền bán đấu giá tài sản đang cầm cố theo hợp đồng cầm cố số CLM221101007NA21X ngày 14/11/2022 đối với xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, số khung RLHIA3666MY025023, số máy JA3601062892, biển số xe: 66F1-969.53 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông T.

- Ông Nguyễn Văn T đồng ý giao tài sản thế chấp nói trên cho Công ty TNHH S để yêu cầu cơ quan thi hành bán đấu giá để thu hồi nợ nếu không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Văn T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Công ty TNHH S thì Công ty TNHH S có nghĩa vụ trả lại tài sản thế chấp nói trên cho ông T.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Văn T đồng ý nộp 299.400 tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Công ty TNHH S không phải chịu án phí và được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004662 ngày 23 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- Thi hành án huyện Cao Lãnh;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Thắm